

BÁO CÁO

Sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP

I. Kết quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP

1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

Triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg*) và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg (*Thông tư số 09/2021/TT-BTP*), Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải đã kịp thời ban hành và chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành 46 văn bản chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP.

(Biểu mẫu số 01).

1.2. Quán triệt, tập huấn, tuyên truyền về đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Năm 2022, 2023 là những năm đầu tiên triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo các tiêu chí mới, Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải đã giao phòng Tư pháp huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư 09/2022/TT-BTP và các văn bản liên quan về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật lồng ghép cùng với các buổi hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, truyền thông trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, tuyên truyền thông qua chuyên mục “Tìm hiểu pháp luật” trên hệ thống truyền thanh....Hai năm 2022 và 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức 32 hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ sở trong đó 14 hội nghị lồng ghép tuyên truyền một số nội dung của tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn chuyển tài liệu hỏi đáp pháp luật liên quan đến tiêu chí đánh giá công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật do Sở Tư pháp phát hành đến các xã, thị trấn trên địa bàn huyện và hàng tuần tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến xã, nhất là trong đợt cao điểm, tháng hưởng ứng Ngày pháp luật. Ngoài ra, huyện cũng chỉ đạo phòng chuyên môn

ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác đánh giá xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Xác định việc triển khai thực hiện các quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, thông qua việc đánh giá thực trạng tiếp cận pháp luật của người dân để có giải pháp thúc đẩy, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai các thiết chế tiếp cận pháp luật, bảo đảm điều kiện đáp ứng nhu cầu nâng cao nhận thức pháp luật, bảo vệ, phát huy quyền và lợi ích hợp pháp của công dân ngay tại cơ sở; đồng thời tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức đầu mối thực hiện đánh giá, chấm điểm, theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật ở xã, thị trấn; nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để chủ động hướng dẫn, báo cáo cấp trên xem xét, giải quyết. Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng tư pháp tổ chức 04 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho công chức tư pháp - hộ tịch, công chức văn phòng cấp xã trực tiếp tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, nội dung tập huấn tập trung làm rõ những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ đánh giá tiếp cận pháp luật và hướng dẫn cách tự chấm điểm 5 tiêu chí thành phần trong tiêu chí tiếp cận pháp luật được quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp.

1.3. Kiểm tra, khảo sát, tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc

Hai năm 2022, 2023 Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch và chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên kiểm tra công tác tư pháp tại cơ sở, mục đích kiểm tra nhằm đánh giá toàn diện công tác tư pháp trên địa bàn huyện trong đó có việc đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Trong hai năm, Phòng Tư pháp huyện đã thực hiện việc kiểm tra tại 24 xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Đặc biệt, đối với các địa phương đăng ký về đích nông thôn mới nâng cao năm 2022 và 2023 (Tây Ninh, Vũ Lăng, Tây Lương, Nam Cường, An Ninh, Nam Thanh, Nam Hải, Phương Công, Đông Hoàng), Phòng Tư pháp cử công chức nhiều buổi về trực tiếp các xã hướng dẫn công chức phụ trách việc đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí thực hiện tốt các nội dung mà tiêu chí, chỉ tiêu quy định, chuẩn bị tốt hồ sơ để các Đoàn thẩm định đánh giá của tỉnh, của huyện thực hiện thẩm định, đánh giá về chỉ tiêu 18.4 và tiêu chí 16 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao quy định.

1.4. Bố trí nguồn lực thực hiện

- Bố trí nguồn lực : Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch phụ trách lĩnh vực tư pháp là đầu mối thực hiện theo dõi, tổng hợp, hướng dẫn các bộ phận chuyên môn khác thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra và theo chỉ đạo của cấp trên. Công chức Tư pháp đã được

tham dự các hội nghị triển khai, tập huấn, quán triệt nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tư pháp và Sở Tư pháp tổ chức. Các cán bộ, công chức liên quan đã được phổ biến cụ thể nhiệm vụ được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật hướng dẫn đánh giá, chấm điểm, theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật tại địa phương.

- Kinh phí thực hiện: Hàng năm ngân sách huyện, ngân sách xã thường xuyên bố trí kinh phí cho công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật. Ngoài ra, các xã, thị trấn còn huy động được các nguồn kinh phí từ việc xã hội hóa cho công tác đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật. Mức kinh phí như trên chủ yếu chi cho hoạt động triển khai quán triệt, phổ biến, in ấn tài liệu các văn bản về chuẩn tiếp cận pháp luật.

(Biểu mẫu số 02)

2. Kết quả tổ chức đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phòng Tư pháp hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tự chấm điểm theo các tiêu chí, hoàn thiện hồ sơ gửi phòng để kiểm tra, báo cáo Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện; tổ chức họp Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện để thẩm định, đánh giá hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã, thị trấn. Trên cơ sở kết quả thẩm định, đánh giá, phòng Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Kết quả như sau:

Năm 2022, 2023: 100% số xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tiên Hải đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*tổng số điểm của các tiêu chí đạt từ 80 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên*); không có xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Trên địa bàn huyện Tiên Hải năm 2022 có 03 xã, năm 2023 có 03 xã đạt chuẩn tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025. Hàng năm, trên địa bàn huyện không có xã, thị trấn bị thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*Biểu mẫu số 03, 04*).

Với việc ban hành các văn bản hướng dẫn mô hình phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; mô hình điển hình về phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng được các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hiệu quả tại các địa phương; Toàn huyện hiện nay có 55 mô hình phổ biến giáo dục pháp luật, 34 mô hình hòa giải; trong đó 11 mô hình phổ biến giáo dục pháp luật và 09 mô hình hòa giải thực hiện có hiệu quả được khuyến khích nhân rộng và được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen. (*Biểu mẫu số 06*).

- Đánh giá tác động, hiệu quả của việc công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp

cận pháp luật tại địa phương: Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một nhiệm vụ thường xuyên của hệ thống chính trị nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước tại cơ sở và nâng cao năng lực phục vụ nhân dân, hỗ trợ nhân dân thực hiện tốt quyền tiếp cận thông tin, tiếp cận pháp luật.

Việc triển khai đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật đã được Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc. Thông qua việc tổ chức đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, các cơ quan quản lý nhà nước đã nắm bắt được thực trạng công tác quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực của các tiêu chí, các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, tìm ra các giải pháp duy trì khắc phục những hạn chế, tồn tại; nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thi hành công vụ; góp phần đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính; cải thiện các điều kiện tiếp cận thông tin, hòa giải ở cơ sở...

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm, thuận lợi

Thông qua việc thực hiện và đánh giá các tiêu chí tiếp cận pháp luật, ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân dân trong thi hành và chấp hành pháp luật được nâng cao, thu hút các tổ chức, đoàn thể; tăng cường cơ chế phối hợp phân công trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, thúc đẩy, khuyến khích và thu hút sự quan tâm nhà nước và toàn xã hội đối với công tác này.

Tạo điều kiện cho việc công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của nhà nước thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật để mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân được tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận thông tin về chính sách và pháp luật.

Đánh giá thực trạng tiếp cận pháp luật của địa phương mình để từ đó có giải pháp cải thiện các điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở. Đồng thời, có điều kiện nhận diện và khắc phục hạn chế, yếu kém trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, góp phần vào sự phát triển ổn định, bền vững, dân chủ, hiện đại, văn minh. Giúp cán bộ, công chức trong thi hành công vụ nhận thức được những ưu điểm, tồn tại và hạn chế để từ đó rút ra kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục, nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ đối với nhân dân.

Việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật giúp người dân ở cơ sở nắm bắt, thực hiện và được quyền tiếp cận thông tin liên quan đến đời sống của mình; phát huy quyền dân chủ trực tiếp; người dân được tham gia bàn bạc và quyết định những vấn đề có liên quan đến đời sống khu dân cư cũng như được hưởng những chính sách xã hội theo quy định.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

- *Thứ nhất*, một số địa phương chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc, chưa xác định việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên, độc lập, vẫn còn thực hiện hình thức để xét nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Một số xã tuy có phân công trách nhiệm cho công chức chuyên môn nhưng còn chưa rõ ràng, cụ thể (đôi khi nhiệm vụ đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số nơi được hiểu là của riêng công chức tư pháp - hộ tịch) ; chưa phát huy vai trò, sự tham gia của công chức chuyên môn theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật của xã trong phối hợp tổ chức triển khai nhiệm vụ dẫn đến công chức chuyên môn còn lúng túng trong việc triển khai theo dõi, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật được phân công theo dõi.

Thứ hai việc tổ chức các hội nghị lấy ý kiến nhân dân ở thôn, tổ dân phố gặp nhiều khó khăn do người tham gia họp thường chiếm tỷ lệ thấp, chủ yếu là đại diện của các ban, ngành, đoàn thể của thôn, tổ dân phố. Do đó, việc phổ biến pháp luật, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng hương ước, quy ước, lấy ý kiến của đông đảo các tầng lớp nhân dân... gặp nhiều khó khăn.

Thứ ba, kinh phí bố trí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của một số xã gặp nhiều khó khăn, hạn chế; một số xã chưa bố trí kinh phí riêng cho công tác hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật mà kinh phí hỗ trợ cho các Tổ hoà giải được lấy từ kinh phí phổ biến giáo dục pháp luật nói chung.

2.2. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân chủ quan:

Một số địa phương nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò và trách nhiệm trong chỉ đạo, tổ chức đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nên việc chỉ đạo thực hiện chưa thường xuyên, kịp thời, chưa bố trí đủ nguồn lực kinh phí và bố trí chưa hợp lý cán bộ theo dõi công tác này phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp nên cần sự phối hợp đồng bộ nhưng trên thực tế sự phối hợp, gắn kết giữa các cơ quan, đơn vị trong rà soát, đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đặc biệt ở cấp xã còn chưa kịp thời, thường xuyên, đồng bộ.

b) Nguyên nhân khách quan:

Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một nhiệm vụ khó, phức tạp, đối tượng đánh giá là cấp xã nhưng các chỉ tiêu, tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai văn bản pháp luật, chính sách thuộc nhiều lĩnh vực liên quan đến quyền, lợi ích của người dân. Để có thể đưa pháp luật đi vào cuộc sống một cách toàn diện đòi hỏi phải có thời gian, tính thống nhất trong chỉ đạo, hướng

dẫn của các cấp các ngành cũng như bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện nhiệm vụ trong thực tiễn.

Công chức cấp xã hiện nay đảm nhiệm khối lượng công việc lớn nên thời gian dành cho việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đôi khi chưa đáp ứng được yêu cầu.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp ủy, chính quyền địa phương, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu là yếu tố quyết định cho thành công của nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nói riêng và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao nói chung.

Cần chú trọng công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng, rút kinh nghiệm, kịp thời phát hiện những bất cập từ quy định của các văn bản để đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bảo đảm thực hiện có hiệu lực, hiệu quả.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; phát huy hiệu quả các mô hình, cách làm hiệu quả trong thực tiễn để rút kinh nghiệm, nhân ra diện rộng.

Nâng cao tính chủ động phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương, của các công chức chuyên môn cấp xã; phát huy vai trò của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện trong tư vấn, tham mưu việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Nâng cao năng lực cán bộ, bố trí đúng mức kinh phí cho nhiệm vụ đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Lồng ghép, tận dụng nguồn lực của các chương trình, đề án có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

- Đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và các điều kiện của địa phương; lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các phong trào, cuộc vận động; thực hiện đồng bộ, có chất lượng các tiêu chí; đồng thời, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và sự phối kết hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của mặt trận, đồng thời tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật dân chủ ở cơ sở. Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND với MTTQ và các tổ chức thành viên của mặt trận dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện, bảo đảm thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm,

dân kiểm tra, dân hưởng thụ”. Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức thanh tra nhân dân, các Ban giám sát cộng đồng và các tổ chức tự quản khác của nhân dân hoạt động hiệu quả. Nâng cao chất lượng việc chuẩn bị nội dung, chương trình, công tác điều hành, tổ chức các hội nghị nhân dân ở thôn nhằm bảo đảm tính thiết thực, phát huy quyền làm chủ của nhân dân để nhân dân tích cực tham gia, bàn bạc, quyết định những công việc của cộng đồng và đời sống chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương.

- Tăng cường phổ biến, quán triệt nhằm thực hiện nghiêm túc, đúng quy định Luật tiếp cận thông tin, luật phổ biến giáo dục pháp luật và các văn bản khác liên quan. Chủ động bố trí nguồn ngân sách hàng năm, tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa, cùng với việc phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Theo dõi, kịp thời phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân và hướng dẫn, giới thiệu, giúp đỡ người có nhu cầu liên hệ với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh đề nghị trợ giúp.

- Phát huy những kết quả đã đạt được, phấn đấu duy trì hàng năm 100% số xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiến tới hầu hết các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt tiêu chuẩn về tiêu chí tiếp cận pháp luật trong tiêu chí quốc gia về nông thôn mới nâng cao.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện đạt 05 tiêu chí, 20 chỉ tiêu xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Thực hiện tốt từng chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thực chất là cụ thể hóa việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương. Do đó, cần tiếp tục quán triệt nhằm làm cho toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật đối với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới của địa phương, đề cấp ủy và chính quyền có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đúng mức, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ gắn việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật với các nhiệm vụ chính trị khác.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp với khả năng ngân sách cố gắng đáp ứng cao nhất có thể kinh phí, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các tiêu chí TCPL.

- Phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cán bộ, công chức bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, kinh nghiệm và kỹ năng của từng người. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn để cán bộ, công chức được phân công thể hiện và phát huy tốt vai trò phụ trách.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức được phân công theo dõi, phụ trách và chấm điểm các tiêu chí theo Thông tư 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm, bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở đạt kết quả cao, tương xứng với nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Tiên Hải. Ủy ban nhân dân huyện Tiên Hải trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Tuấn Anh